

Bản án số: 737/2023/HS-PT

Ngày: 31/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Q

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành và ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Trương Đức Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Đỗ Thị S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2023/HSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo: Đỗ Thị S**, sinh năm 2000 tại Hà Nội; giới tính: nữ; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn Cát Ngòi, xã C, huyện H, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; con ông Đỗ Văn Th (đã chết) và bà Công Thị Y (đã chết); chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Ông Bạch Ngọc Kiên – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài, khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/12/2022, Đỗ Thị S đi xe đạp từ nhà của S ở thôn Cát Ngòi, xã Cát Quế, huyện H, thành phố Hà Nội đi đến khu vực xã Yên Sở, huyện H, thành phố Hà Nội mục đích để trộm cắp tài

sản. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Hồng Q (sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn 5, xã Yên Sở, huyện H, thành phố Hà Nội), S quan sát thấy cổng nhà khóa, bên trong sân không có xe, S bấm chuông cửa nhưng không có ai ra mở nên S nghĩ không có người ở nhà, S dựng xe đạp ở trước cổng nhà anh Q rồi S trèo qua hàng rào vào sân, khi vào đến bên trong, S thấy cửa chính ngôi nhà khép hờ, không khóa nên S mở cửa đi vào trong nhà rồi đi lên tầng 2 vào phòng ngủ đối diện cầu thang. Khi vào phòng ngủ, S thấy trong phòng có 01 (một) bàn gỗ để ti vi bên trên bàn gỗ có 03 (ba) con lợn đất đựng tiền tiết kiệm của gia đình anh Q gồm 02 (hai) con lợn bằng đất màu trắng, vàng và 01 (một) con lợn nhựa màu hồng. Sau đó, S đi sang phòng ngủ ở bên phải cầu thang lấy 01 (một) chiếc tuốc nơ vít để trong phòng rồi quay lại phòng ngủ tầng 2 đối diện cầu thang, S lấy con lợn đất màu trắng bằng sứ đặt xuống sàn nhà rồi dùng tay phải của S cầm cán của chiếc tuốc nơ vít đập vỡ con lợn đất màu trắng và lấy được bên trong nhiều tờ tiền có mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), S ước chừng số tiền này khoảng hơn 25.000.000đ (hai mươi năm triệu đồng) rồi S nhét số tiền trên vào túi quần bên trái S đang mặc. Sau đó, S tiếp tục cầm con lợn đất màu vàng để xuống sàn nhà rồi dùng cán tuốc nơ vít đập vỡ con lợn đất màu vàng và lấy được bên trong nhiều tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), S ước chừng số tiền này khoảng hơn 10.000.000đ (mười triệu đồng) rồi S nhét số tiền trên vào túi quần bên trái S mặc. S tiếp tục mở ngăn tủ ở đầu giường trong phòng ngủ và thấy bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) S đếm được số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) rồi S nhét vào túi quần bên trái S mặc. Còn con lợn nhựa màu hồng do không có vật để cắt nên S mang xuống tầng 1 gian phòng bếp lấy 01 (một) con dao gọt hoa quả và rạch con lợn nhựa ra lấy được bên trong nhiều tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), S ước chừng số tiền này khoảng hơn 15.000.000đ (mười năm triệu đồng) rồi S nhét vào túi quần bên trái S mặc. Sau khi trộm cắp được tiền, S trèo qua hàng rào đi ra khỏi nhà anh Q lấy xe đạp và đi về nhà S. Khi về nhà, S đếm số tiền mà S vừa trộm cắp được tại nhà anh Q là 59.218.000đ (năm mươi chín triệu hai trăm mười tám nghìn đồng).

Về bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Hồng Q yêu cầu Đỗ Thị S bồi thường số tiền 69.500.000đ (sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng) đã trộm cắp của anh Q.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Hồng Q trình báo bị trộm cắp số tiền khoảng 69.500.000đ (sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra, anh Q trình bày: anh Q để tiền tiết kiệm trong ba con lợn đất từ khoảng tháng

01/2021, mỗi lần để tiết kiệm số tiền khác nhau nên không nhớ số tiền bị mất trộm cụ thể. Xét thấy, căn cứ vào lịch sử của các tài khoản ngân hàng và lời khai của Đỗ Thị S, chị Trần Thị Rơi, chị Nguyễn Thị Thoan, chị Nguyễn Thị Thoa - sinh năm 1990, chị Nguyễn Thị Thanh, chị Nguyễn Thị Thoa - sinh năm 1982, chị Nguyễn Thị Xuân Yên và anh Nguyễn Văn Thính thì có đủ cơ sở để xác định Đỗ Thị S trộm cắp số tiền 59.218.000 đồng (Năm mươi chín triệu hai trăm mười tám nghìn đồng) của anh Nguyễn Hồng Q.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2023/HSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/7/2023, bị cáo Đỗ Thị S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thành khẩn nhận tội như bản án sơ thẩm đã quy kết và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thị S phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/12/2022, bị cáo Đỗ Thị S đã có hành vi trộm cắp số tiền là 59.218.000 đồng của anh Nguyễn Hồng Q, do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để xử phạt bị cáo 36 tháng tù là phù hợp, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa :

Về tội danh và điều luật áp dụng, người bào chữa cho bị cáo không có tranh luận gì, chỉ đề nghị xem xét cho bị cáo một số tình tiết sau đây để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Về nhân thân của bị cáo năm 2023, gia đình bị cáo được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận hộ nghèo; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự ; gia đình bị cáo rất hoàn cảnh và quá éo le ; bị cáo có 3 chị em gái thì từ

năm 2019 đến 2021, bố mẹ và chị gái bị cáo bị bệnh hiểm nghèo và chết, hiện bị cáo và em trai được cậu ruột nuôi dưỡng, điều đó thể hiện bị cáo rất thiếu thốn tình cảm, thiếu sự quan tâm, dạy dỗ từ bố mẹ, bản thân bị cáo không biết chữ nên hiểu biết pháp luật hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án; gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội là liệt sỹ ; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/12/2022, tại thôn 5, xã Yên Sở, huyện H, thành phố Hà Nội, Đỗ Thị S đã có hành vi trộm cắp số tiền 59.218.000 đồng của anh Nguyễn Hồng Q để trong 03 con lợn tiết kiệm gồm 02 con lợn bằng đất màu trắng, vàng và 01 con lợn nhựa màu hồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, anh trai ruột của ông nội bị cáo là liệt sỹ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là đúng, tuy nhiên mức hình phạt 36 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu theo đó gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; hoàn cảnh gia đình rất éo le, từ năm 2019 đến năm 2021, bố mẹ và chị gái bị cáo bị bệnh hiểm nghèo và đều đã chết, hiện nay bị cáo và em bị cáo được cậu ruột nuôi dưỡng. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về chăm sóc em bị cáo; với hoàn cảnh gia đình của bị cáo, Hội đồng xét xử có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Từ phân tích trên, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ

hình phạt của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Đỗ Thị S 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Thị S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/8/2023.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa